

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày 19 – 4 – 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Y Mung Niê;

2. Ông Nguyễn Ngọc Thọ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quang Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/HS-ST, ngày 18 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2021/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Quang T, sinh năm 1966, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Quang Th, sinh năm 1944 (đã chết) và bà Lê Thị B, sinh năm 1946, hiện mẹ bị cáo đang sinh sống tại: Quận H, thành phố Hà Nội; có vợ là H Đ Mlô, sinh năm 1968; hiện vợ bị cáo đang sinh sống tại: Thôn, xã Pong D, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 1997; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại Bản án số 48/2005/HSST, ngày 24/5/2005 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 22/10/2010 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 20/5/2012, bị Công an quận Đ, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt hành chính, bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk từ ngày 20/11/2020 đến ngày 29/11/2020 thì được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 04A/LCCT-TA ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1981 – vắng mặt.

Địa chỉ: Đường K, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người làm chứng: Anh Bùi Phúc H, sinh năm 1981 – vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Quang T là người nghiện ma túy, vào khoảng 24 giờ ngày 19/11/2020, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29X4-8233, đi từ nhà T tại thôn, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đến thôn N, xã C, huyện K để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đi đến ngã ba thôn N, xã C thì T gặp một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch đeo khẩu trang, T hỏi mua ma túy thì người đàn ông này đưa cho T 01 gói giấy bạc, bên trong gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng, T cầm gói giấy bạc trên rồi đưa cho người đàn ông này 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu trong túi áo khoác rồi đi về nhà. Đến khoảng 02 giờ 30 phút ngày 20/11/2020, khi T đi về đến khu vực thôn, xã P, huyện K thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K phát hiện và bắt quả tang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã thu giữ trong túi áo khoác bên phải của T 01 gói giấy bạc, bên trong chứa các cục chất bột màu trắng, đã được niêm phong theo đúng quy định và 01 xe mô tô biển kiểm soát 29X4-8233.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ gồm: 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng, đã được niêm phong; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 29X4-8233. Qua điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29X4-8233, đứng tên chủ sở hữu là bà Trần Thị Thu H (sinh năm 1982, trú tại phường T, quận H, thành phố Hà Nội). Bà H là em dâu bị cáo T, bà H có cho T mượn chiếc xe trên để đi lại. Việc T sử dụng chiếc xe này để đi mua ma túy thì bà H không biết. Ngày 03/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29X4-8233 cho bà Trần Thị Thu H là chủ sở hữu hợp pháp.

Tại kết luận giám định số: 1065/GĐMT-PC09 ngày 26/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Các cục chất bột màu trắng đựng trong một gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1248gam, loại Heroine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1102gam.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS, ngày 16 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Vũ Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk sau khi phân tích, chứng minh các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Quang T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Quang T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy 0,1102gam ma túy, loại Heroine là tang vật vụ án còn lại sau giám định.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bà Trần Thị Thu H 01 xe mô tô biển kiểm soát 29X4-8233 là chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vũ Quang T, do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Vũ Quang T khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy (Heroine), vào tối ngày 19/10/2020, bị cáo đã đi tìm và mua của một người đàn ông không quen biết tại thôn N, xã C, huyện K 01 gói giấy bạc bên trong có ma túy ma túy (Heroine) trị giá 200.000 đồng, mục đích đem về để sử dụng. Hành vi của bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K phát hiện bắt giữ cùng tang vật là gói giấy bạc bên trong có chứa ma túy có khối lượng là 0,1248gam loại Heroine.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroinecó khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;.....”

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, có khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống. Bị cáo biết được rằng chất ma túy là chất gây nghiện, được liệt kê trong danh mục quản lý độc quyền của Nhà nước. Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán..... trái phép chất ma túy. Bị cáo là người có nhân thân xấu, tại

Bản án số 48/2005/HSST, ngày 24/5/2005 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt bị cáo 07 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy”; Ngày 20/5/2012, bị Công an quận Đ, thành phố Hà Nội ra Quyết định xử phạt hành chính, bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặc dù bị cáo biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì muốn có ma túy để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo cũng là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác như cướp tài sản, cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản.... Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã trả lại cho bà Trần Thị Thu H 01 xe mô tô biển kiểm soát 29X4-8233 là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 0,1102 gam ma túy, loại Heroine là tang vật vụ án còn lại sau giám định. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk).*

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Vũ Quang T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Quang T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 20/11/2020 đến ngày 29/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại cho bà Trần Thị Thu H 01 xe mô tô biển kiểm soát 29X4-8233 là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 0,1102gam ma túy, loại Heroine là tang vật vụ án còn lại sau giám định. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát*

điều tra Công an huyện Krông búk và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Krông Búk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THA dân sự huyện Krông Búk;
- Bị cáo;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Anh Thái